

Bản án số: 09/2019/HS-ST

Ngày 02-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Ngoan.

2. Ông Chu Văn Chải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Sao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Dim - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/TLHS-ST ngày 20/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 20/3/2019 đối với bị cáo:

Bé Văn S, sinh ngày 22 tháng 02 năm 198x.

Sinh trú quán: Xóm X, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đàm Văn R và bà Bé Thị P; Vợ: Đàm Thị M; Con: Có 02 con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hạ Lang từ ngày 18/01/2019 đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Ngô Văn D, sinh năm 198x;

+ Chu Văn V, sinh năm 199x.

Cùng trú tại: Xóm S, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

+ Trịnh Văn L, sinh năm 198x;

+ Phan Văn L, sinh năm 198x.

Cùng trú tại: Xóm Cam M, xã A, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2018, Tổ công tác Công an huyện Hạ Lang đang làm nhiệm vụ tại tuần tra khu vực xóm X, xã A, huyện H, phát hiện Bế Văn S và Ngô Văn D đứng trước Nhà văn hóa xóm X, có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác bên trái S đang mặc có 01 lọ màu vàng, bên trong chứa 13 (mười ba) gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Sơn khai nhận đó là ma túy (heroine). Kiểm tra người Ngô Văn D, thu giữ 03 gói giấy bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng. D khai nhận 03 gói là ma túy vừa mua với S hết số tiền 400.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan gồm: 13 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 193 NDT (một trăm chín mươi ba nghìn đồng) và tiền Việt Nam 5.300.000 đồng của Bế Văn S; 03 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng của Ngô Văn D.

Ngày 21/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Lang tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Bế Văn S là 0,61g (*không phải sáu một gam*), của Ngô Văn D là 0,06g (*không phải không sáu gam*) và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số: 46/GĐMT ngày 30/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy, loại: **Heroine**.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bản thân S sử dụng ma túy từ đầu năm 2018 và thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy với một người đàn ông không rõ lai lịch để sử dụng. Đến tháng 01 năm 2019, S bắt đầu bán ma túy cho các con nghiện để kiếm lời. Ngày 18/01/2019, sau khi bán ma túy cho Ngô Văn D tại trước cửa Nhà văn hóa xóm X thì bị bắt giữ người cùng tang vật. Trước khi bị bắt, ngay trong ngày 18/01/2019, S đã bán ma túy cho Trịnh Văn L 01 tép với giá 200.000đ; Chu Văn V 01 tép với giá 100.000đ. Ngoài ra, ngày 17/01/2019 bán cho Phan Văn L 01 tép với giá 100.000đ.

Về tài sản tạm giữ xác định được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, S dùng để liên lạc mua bán ma túy; Số tiền 800.000đ từ bán ma túy mà có; 4.500.000đ và 193 NDT do S cầm cố xe máy và bốc vác có được.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSHL ngày 20/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bế Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bế Văn S từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và số tiền 800.000đ; Trả lại cho bị cáo 4.500.000đ và 193 NDT.

Bị cáo cho rằng, Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần và số tiền mua bán ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do có sử dụng ma túy và cần tiền quay vòng mua ma túy sử dụng, nên ngày 18/01/2019 bị cáo S có hành vi bán ma túy cho Ngô Văn D tại trước cửa Nhà văn hóa xóm X, xã A, huyện H với số tiền 400.000đ thì bị bắt. Tang vật thu giữ là 0,61g chất bột màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận là ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, bị cáo nhiều lần bán ma túy cho Chu Văn V, Phan Văn L và Trịnh Văn L, mỗi lần bán từ 100.000đ - 200.000đ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được việc mua bán trái phép chất ma túy là phạm pháp, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Ngô Văn D có hành vi mua ma túy với S để sử dụng, nhưng không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Mặt khác, qua tra cứu tàng thư, D cũng chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến chất ma túy nên Công an huyện Hạ Lang không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D là có căn cứ.

[2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng không có. Tuy nhiên, do bị cáo bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, mỗi lần bán đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên và đối với

02 người trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về vật chứng: Số Heroin thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; số heroine gửi giám định của Bé Văn S và Ngô Văn D, do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và số tiền 800.000đ liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số tiền 4.500.000đ và 193 NDT không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[4]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Lang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Bé Văn S 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 18/01/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 800.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong có chứa heroine, mặt trước ghi “Vật chứng thu giữ của Bé Văn S, bắt ngày 18/01/2019”

- Trả lại cho bị cáo S số tiền 4.500.000đ và 193 NDT, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Lang, theo biên bản ngày 28/3/2019.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bế Văn S phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện (02 bản);
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã An Lạc (*bằng thông báo*);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nông Văn Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Ngoan

Chu Văn Chải

Nông Văn Tùng

